

Số: 90/2018/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 29 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 436/2018/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Người yêu cầu:** Anh Trần Anh V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người yêu cầu:** Chị Mai Thị L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ C, ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Trần Anh V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị L và anh Trần Anh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Mai Thị L, anh Trần Anh V có 01 con chung là cháu Trần Anh K, sinh ngày 01/6/2008. Chị Mai Thị L được quyền nuôi dưỡng cháu K, anh Trần Anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ khi Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Trần Anh V được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xét.

Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị L, anh Trần Anh V chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự nhưng chị L, anh V được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 002368 ngày 14/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Long Thành(1);
- THA H.Long Thành (1);
- UBND xã P (GCNKH số 28, quyền số 01/2008) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu (3).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Minh Thảo